|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH**  **TRƯỜNG THPT LÝ THƯỜNG KIỆT**  *Đề thi có 02 trang* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **Môn: Ngữ văn lớp 11 - Năm học 2023-2024**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  **Ngày kiểm tra: 02/01/2024** |

**I. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**HỒ BA BỂ - VẺ ĐẸP TIỀM ẨN VÀ LÔI CUỐN**

**Hồ Ba Bể là khu du lịch sinh thái nổi tiếng của vùng đông bắc Việt Nam với nhiều phong cảnh kỳ thú và đa dạng về sinh học. Đến với hồ Ba Bể, du khách sẽ được đắm mình trong cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp, được thưởng thức những món ăn truyền thống, được khám phá bản sắc văn hóa đặc sắc của đồng bào dân tộc nơi đây.**

Hồ Ba Bể cách thành phố Bắc Kạn 70km về phía tây bắc, nằm ở trung tâm vườn quốc gia Ba Bể, thuộc xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể; phía đông bắc giáp xã Cao Trĩ và Khang Ninh; phía đông nam giáp xã Nam Cường và xã Đà Vị, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Đây là một trong những hồ nước ngọt tự nhiên lớn nhất Việt Nam. Năm 1995, hồ Ba Bể đã được hội nghị hồ nước ngọt thế giới tổ chức tại Mỹ công nhận là một trong 20 hồ nước ngọt đặc biệt của thế giới cần được bảo vệ.

Hồ được hình thành cách đây khoảng 200 triệu năm về trước do một biến động địa chất lớn, làm sụt lún các dãy núi đá vôi tạo thành, được bao bọc bởi các dãy núi đá vôi xen lẫn sa thạch cổ và các cánh rừng nguyên sinh. Địa chất và địa mạo của khu vực Hồ hết sức phức tạp dẫn đến sự tạo thành các phong cảnh đẹp ngoạn mục với cấu trúc địa chất và đất đai có một không hai, điều đó kéo theo sự hình thành của nhiều hệ sinh thái khác nhau.

|  |
| --- |
|  |
| *Địa chất và địa mạo của khu vực hồ Ba Bể hết sức phức tạp tạo thành các phong cảnh đẹp ngoạn mục với cấu trúc địa chất và đất đai có một không hai* |

Hồ Ba Bể nằm ở cánh cung sông Gâm, địa hình gồ ghề và cắt xé bởi các ngọn núi cao từ 1.400m đến 1.600m và xen kẽ là các thung lũng. Hồ được nước của hai con sông chảy vào là sông Chợ Lèng và sông Nam Cường rồi chảy ra sông Năng, đổ xuống thác Đầu Đẳng. Hồ Ba Bể được hợp thành từ 3 hồ có tên là Pé Lèng, Pé Lù và Pé Lầm. Hồ có chiều dài hơn 8km, nơi rộng nhất là 2km, diện tích mặt nước khoảng 500ha, độ sâu trung bình 20m, có những nơi sâu đến 35m, có nhiều loài thủy vật và cá nước ngọt sinh sống, trong đó có nhiều loài đặc biệt quý hiếm được ghi vào sách đỏ Việt Nam như cá chép kình, cá rầm xanh, cá chiên. Nước hồ Ba Bể trong xanh, quanh năm mát mẻ, toàn cảnh hồ như một bức tranh thủy mặc, in đậm bóng núi, lồng lộng mây trời, nhìn như một chiếc gương khổng lồ phản chiếu những dãi núi uốn lượn vòng cung ẩn hiện trên mặt nước. Trên mặt hồ có nhiều đảo nhỏ xinh đẹp như đảo Bà Góa, đảo An Mạ.

Xung quanh hồ là các bản nhà sàn của người Tày. Sau một ngày dạo chơi trên hồ, du khách có thể dừng chân ở những nơi này để cùng cảm nhận cuộc sống ấm áp, đậm tình mến khách của bà con dân bản. Khi lựa chọn nghỉ ngơi trên những ngôi nhà sàn rộng rãi và thoáng mát, du khách sẽ được thưởng thức những món ăn truyền thống của người dân miền núi, nhấp chén rượu thơm mùi ngô nếp, hòa mình vào những khúc đàn tính, điệu then, câu sli, slượn, được nghe sự tích hồ Ba Bể với truyền thuyết về đảo Bà Góa, thuyền độc mộc.

Hồ Ba Bể khoác trên mình sự hùng vĩ của núi rừng, và một nét duyên dáng, mềm mại với làn nước hòa quyện cùng trời đất, núi rừng bao quanh, lúc xanh rêu, lúc xanh lam, khi lại lẫn sắc vàng của bóng cây, khi lại sắc trắng của những đám mây. Nếu một lúc nào đó bạn cần chút bình yên, cần sự tĩnh lặng thì hãy tới Ba Bể. Nơi đó sẽ không làm bạn thất vọng. Ba Bể như một viên ngọc bích giữa núi đồi đông bắc, thật trong lành, tinh khiết và thanh tao.

( Thu Cúc – Báo điện tử tỉnh Bắc Kạn )

**Câu 1.** Chỉ ra các yếu tố hình thức của văn bản thông tin trên.

**Câu 2.** Xác định phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong văn bản. Nêu tác dụng của loại phương tiện này.

**Câu 3**. Nêu thái độ, tình cảm của người viết được thể hiện qua văn bản và chỉ ra hai căn cứ để thể hiện thái độ, tình cảm đó.

**Câu 4.** Anh / chị có đồng tình với quan điểm của tác giả khi cho rằng: *Nếu một lúc nào đó bạn cần chút bình yên, cần sự tĩnh lặng thì hãy tới Ba Bể. Nơi đó sẽ không làm bạn thất vọng* không? Vìsao

**II. VIẾT (5.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

**Lược dẫn**: Tú Uyên là một thư sinh nghèo, cha mẹ mất sớm. Một lần đến Bích Câu, thấy phong cảnh đẹp chàng bèn làm nhà ở đấy để học. Một hôm nhân tiết xuân, Tú Uyên đi chơi hội chùa Ngọc Hồ, nhặt được một chiếc "lá hồng" có đề một câu thơ. Chàng định họa lại thì thấy một thiếu nữ tuyệt đẹp xuất hiện trước cửa tam quan. Cô gái ấy là Giáng Kiều, một nàng tiên giáng trần. Đoạn trích dưới đây nói về cuộc gặp gỡ ấy.

*Thấy người trước cửa tam quan  
Theo sau ba bảy con hoàn nhởn nhơ  
Lạ lùng con mắt người thơ  
Hoa còn phong nhụy, trăng vừa tròn gương  
Rành rành xuyến ngọc thoa vàng  
Quần Nghê tha thướt, sóng Tương rườm rà  
Yêu kiều nét ngọc làn hoa  
Cá chìm mặt nước, nhạn sa lưng trời  
Gần xem vẻ mặt thêm tươi*

*Mùi hương thoang thoảng thơm rơi ít nhiều  
Làn thu lóng lánh đưa theo  
Não người nhăn chút lông nheo cũng tình  
Vốn mang cái bệnh Trương sinh(1)  
Gặp người nghiêng nước nghiêng thành biết sao?  
Đưa tình một nét sóng đào  
Dẫu lòng sắt đá cũng xiêu, lọ người  
Nhân duyên ví chẳng tự trời  
Từ lang(2) chưa dễ lạc vời non tiên.*(Trích *Bích Câu kỳ ngộ*, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2015)

**(1)***Trương sinh***:** Trương Quân Thụy dan díu với nàng Thôi Oanh Oanh (Tây sương ký), ý nói kẻ si tình.

(2)*Từ lang*: Từ Thức, người Tống Sơn, Thanh Hóa, đời nhà Trần làm tri huyện Tiên Du, đi xem hội mẫu đơn chùa Phật Tích (Bắc Ninh), gặp một nữ lang lỡ tay bẻ gẫy cành hoa, bị nhà chùa giữ lại bắt đền, Từ thương tình cởi áo ra chuộc cho về. Sau Từ thôi quan về quê, qua Nga Sơn gặp lại nữ lang, tức tiên nữ Giáng Hương. Nay ở Nga Sơn còn một cửa hang gọi là động Từ Thức, tương truyền là nơi Từ Thức gặp tiên.

Anh/chị hãy phân tích những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn trích trên.

**------HẾT-----**

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH**  **TRƯỜNG THPT LÝ THƯỜNG KIỆT** | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM HỌC KÌ I**  **Môn: Ngữ văn lớp 11; Năm học 2023-2024**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  **Ngày kiểm tra: 02/01/2024** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **5.0** |
| 1 | Các yếu tố hình thức trong văn bản thông tin trên: nhan đề, sapo, hình ảnh, chú thích cho phương tiện phi ngôn ngữ. | 1.0 |
| 2 | - Phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong văn bản: hình ảnh.  - Tác dụng của hình ảnh này: minh họa trực quan thông tin của văn bản, giúp người đọc dễ hiểu và dễ hình dung nội dung văn bản. | 1.0 |
| 3 | Thái độ, tình cảm của người viết được thể hiện qua văn bản và chỉ ra hai căn cứ thể hiện thái độ, tình cảm đó.  -Thái độ:  + Ca ngợi, tự hào trước cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp của hồ Ba Bể; tôn vinh những bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc nơi đây.  + Mời gọi du khách đến tham quan hồ Ba Bể.  - Căn cứ: HS có thể chỉ ra hai trong các căn cứ sau.  + Từ ngữ, câu văn chỉ thái độ, tình cảm: *Hồ Ba Bể- Vẻ đẹp tiềm ẩn và lôi cuốn;* *Hồ Ba Bể khoác trên mình sự hùng vĩ của núi rừng, và một nét duyên dáng, mềm mại... Ba Bể như một viên ngọc bích giữa núi đồi đông bắc, thật trong lành, tinh khiết và thanh tao. Toàn cảnh hồ như một bức tranh thủy mặc, in đậm bóng núi, lồng lộng mây trời…*  ***+*** Cách lựa chọn thông tin và sử dụng hình ảnh đẹp để ca ngợi vẻ đẹp của hồ Ba Bể***.*** | 1.5 |
| 4 | - HS đồng tình hay không đồng tình hoặc vừa đồng tình vừa không đồng tình.  - HS bày tỏ quan điểm riêng hợp lý, thuyết phục | 1.5 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II** |  | **VIẾT** | **5,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận văn học* | 0.5 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của đoạn trích trên. | 0.5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng hợp lí.  Sau đây là một số gợi ý:  **I. MỞ BÀI**  - Giới thiệu đoạn trích: “Bích Câu kì ngộ” là một truyện thơ Nôm đặc sắc trong kho tàng văn học Việt Nam về chủ đề tình yêu đôi lứa. Đoạn trích đã cho là một trong những đoạn trích tiêu biểu, nói về duyên hội ngộ kì lạ giữa Tú Uyên và Giáng Kiều.  - Nêu nội dung khái quát cần phân tích, đánh giá: đánh giá nội dung và những nét đặc sắc về nghệ thuật của đoạn trích nói trên.  **II. THÂN BÀI**  **1. Xác định và phân tích, đánh giá nội dung:**  **a.** **Xác định chủ đề**: Thông qua cuộc hội ngộ bất ngờ giữa Tú Uyên và Giáng Kiều, đoạn trích ca ngợi vẻ đẹp của Giáng Kiều, thể hiện tâm hồn đa cảm, si tình của Tú Uyên, đồng thời cho thấy sự kì diệu của tình yêu đôi lứa.  **b. Phân tích, đánh giá nội dung:**  - Chủ đề bao trùm của đoạn trích là gặp gỡ, cuộc gặp gỡ giữa tài tử và giai nhân. Và ngay trong khoảnh khắc gặp gỡ đầu tiên ấy, họ đã phải lòng nhau, một thứ tình yêu sét đánh, mà theo quan điểm của văn học Trung đại, nó đã được định sẵn từ tiền kiếp.  - Qua cái nhìn của Tú Uyên, Giáng Kiều hiện lên với vẻ đẹp hiếm có, chim sa cá lặn, sắc nước hương trời. Tú Uyên ngay lập tức xiêu lòng, và chàng không ngần ngại bày tỏ nỗi niềm say đắm của mình trước giai nhân. Sự bày tỏ tâm trạng một cách mạnh dạn này là một nét độc đáo, mới mẻ của truyện thơ “Bích Câu kì ngộ”, xét trong điều kiện xã hội phong kiến nhiều ràng buộc. Ở đây, ta đã thấy manh nha con người cá nhân, con người tự do, con người tự ý thức và dám bày tỏ cảm xúc của mình.  - Đoạn trích nói riêng và truyện thơ “Bích Câu kì ngộ” nói chung cũng ngầm thể hiện một sự ủng hộ về tình yêu tự do, vượt ra ngoài mọi sự ràng buộc của lễ giáo phong kiến: Tú Uyên là thư sinh nghèo, còn Giáng Kiều là tiên (ám chỉ tầng lớp thượng lưu quý phái), nhưng họ đã bất chấp để yêu nhau, đến với nhau.  **3. Phân tích, đánh giá những nét đặc sắc về nghệ thuật:**  - **Ngôi kể**: Đoạn trích được kể từ ngôi thứ ba, người kể chuyện ẩn danh. Việc dùng ngôi kể này làm cho câu chuyện mang tính khách quan. Tuy nhiên, điểm nhìn trần thuật có sự di chuyển vào bên trong, người kể chuyện đã hóa thân vào nhân vật Tú Uyên, điều này khiến cho tâm trạng, cảm xúc của nhân vật được thể hiện một cách sinh động…  - **Hình ảnh**: Đoạn trích sử dụng nhiều hình ảnh mang tính chất ước lệ, tượng trưng, nhiều hình ảnh gắn với các điển tích, điển cố, nhiều hình ảnh lấy từ các thành ngữ dân gian, và các hình ảnh này chủ yếu tập trung khắc họa vẻ đẹp của Giáng Kiều. Đó là vẻ đẹp được ví với hoa, với trăng, với làn nước hồ thu, với sóng đào; đó là vẻ đẹp thần tiên với “Quần Nghê tha thướt, sóng Tương rườm rà”; đó là vẻ đẹp khiến “chim sa cá lặn”, “nghiêng nước nghiêng thành”.  - **Bút pháp miêu tả:** Đoạn trích sử dụng lối miêu tả mang tính ước lệ, tượng trưng. Đặc điểm này đã làm cho bức chân dung của Giáng Kiều hiện lên với vẻ đẹp trang trọng, quý phái; khiến cho tâm trạng, cảm xúc của Tú Uyên, dù được bộc lộ một cách táo bạo, vẫn không mất đi sự tế nhị, không rơi vào thô tục…  **III. KẾT BÀI**  - Khẳng định khái quát những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn trích: Với sự kết hợp của các yếu tố nghệ thuật đặc sắc, đoạn trích đã cho ở trên đã thể hiện một cách sinh động và trang trọng vẻ đẹp của Giáng Kiều, đồng thời cho thấy tấm lòng si tình của chàng thư sinh nghèo Tú Uyên trong lần đầu tiên gặp gỡ.  - Nêu ý nghĩa của đoạn trích đối với bản thân và người đọc: Đoạn trích đã khiến ta cũng như được hòa vào cảm xúc lâng lâng của cuộc kì ngộ, khiến ta thêm thấm thía vẻ đẹp kì diệu của tình yêu đôi lứa. | 3.0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |

Hết.

**MA TRẬN ĐỀ KTHKI – MÔN NGỮ VĂN – K11**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kỹ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **câu/ điểm** | |
| **Nhận biết**  Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | **Thông hiểu**  Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | **Vận dụng**  Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | **Vận dụng cao**  Số câu  Số điểm  Tỉ lệ |
| TL | TL | TL | TL |  |
| **1** | **Đọc** | Văn bản thông tin | 1  1  10% | 1  1  10% | 1  1,5  15% | 1  1,5  15% | 4  5  50% |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một đoạn trích trong truyện thơ | Đảm bảo cấu trúc | Xác định đúng vấn đề nghị luận | Đáp ứng tốt các yêu cầu về kỹ năng và kiến thức |  |  | |
| Số câu | | 1 | | |  | 1 | |
| Số điểm | | 0.5 | 2.5 | 2.0 |  | 5 | |
| Tỉ lệ | | 5% | 25% | 20% |  | 50% | |